

Số: 01/2024/QĐST-DS

Nam Đông, ngày 17 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải Th ngày 07 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2024/TLST-DS ngày 06 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải Th về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải Th, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Xuân Th, sinh năm: 1979; Nơi thường trú: Xã HX, NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Sương - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế.

- **Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị Hoài Th1, sinh năm 1981 và ông Lê Th1 H, sinh năm: 1977; Đều trú tại: Xã HX, NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Trần Thị L, sinh năm 1985; Nơi thường trú: Xã HX, NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tranh chấp hợp đồng vay tài sản:

Kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật bà Nguyễn Thị Hoài Th1, ông Lê Th1 H phải trả cho vợ chồng ông Nguyễn Xuân Th, bà Trần Thị L số tiền nợ là 130.000.000 đồng (Một trăm ba mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, 468 Bộ luật dân sự, trừ trường hợp có quy định khác.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Hoài Th1 và ông Lê Th1 H phải chịu 50% án phí dân sự sơ thẩm là 3.250.000 đồng (Ba triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND huyện Nam Đông;
- Chi cục THADS huyện Nam Đông;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn;

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Mạnh